TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÚ RIỀNG** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:73/2024/HS-ST
Ngày 30 – 8 -2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ RIỀNG - TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông **Đỗ Duy Học**
Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Phạm Văn Khuyến**
Ông **Nguyễn Duy Khải**

Thư ký phiên toà: Bà **Phạm Thị Thùy Duyên**, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước tham gia phiên toà: Ông **Phan Tuấn Đạt**, Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 8 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 63/2024/HSST ngày 31 tháng 7 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 63/2024/QĐXXST-HS ngày 19/8/2024 đối với bị cáo:

Viên Đình D, sinh năm 1987 tại Bình Phước; HKTT và chỗ ở hiện nay: thôn Phú C, xã P, huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: không; Trình độ văn hóa: 10/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Viên Đình V, sinh năm 1962 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1966; gia đình có 04 chị em và bị cáo là con thứ hai trong gia đình; Bị có có vợ là Đồng Thị M, sinh năm 1988 và 02 người con, lớn nhất sinh năm 2008, nhỏ sinh năm 2019; Tiền án không; Tiền sự không. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/6/2024;

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 13/6/2024, Viên Đình D đi xe ôm từ nhà ở thôn Phú C, xã P, huyện Phú Riềng xuống Trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh Bình Phước để uống thuốc cai nghiện. Sau khi uống thuốc xong thì Dự tiếp tục đón xe ôm đến

khu vực trạm điện ở dốc Tà Bế, thành phố Đ gặp một người đàn ông chạy xe ôm và nhờ người này đi mua giúp 700.000đ (bảy trăm nghìn đồng) ma tuý, người này đi một lúc thì quay lại đưa cho D 01 bịch ma túy. D cất số ma tuý vừa mua được vào túi quần và đón xe ôm đi về nhà để sử dụng.

Đến khoảng 19 giờ 00 phút ngày 13/6/2024, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện Phú Riềng nhận được tin báo của quần chúng nhân dân tại nhà của bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1966 (mẹ đẻ của D) thuộc thôn P, xã Phú Riềng, huyện Phú Riềng có đối tượng đang tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy nên đã phối hợp với Công an xã Phú Riềng đến địa điểm trên kiểm tra thì phát hiện dưới nền gạch trong phòng ngủ ở trên lầu hai của D có 01 gói nylon màu trắng trong suốt, hàn kín ba mặt, một mặt kéo khoá,kích thước (05x07)cm bên trong có 03 đoạn ống nhựa gồm: 02 đoạn ống nhựa màu trắng, kích thước (02x0,5)cm được hàn kín 02 đầu bên trong chứa tinh thể màu trắng nghi là ma tuý (heroin); 01 đoạn ống nhựa màu tím, kích thước (3,5x0,5)cm được hàn kín 02 đầu bên trong chứa tinh thể màu trắng nghi là ma tuý (heroin) và 02 bơm kim tiêm đã qua sử dụng. D khai nhận vừa cắt ra đổ vào bơm kim tiêm sử dụng xong và đang cầm gói ma tuý còn lại đi vào phòng ngủ của mình để nghỉ. Lực lượng Công an đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ, có người chứng kiến là Đoàn Văn V, sinh ngày 10/9/1998, HKTT: thôn T, xã T, huyện Đồng Phú.

Tại bản Kết luận giám định số: 639/KL-KTHS ngày 20/6/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước kết luận:

"Chất màu trắng (ký hiệu M) có trong 03 đoạn ống hút nhựa hàn kín được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại **Heroine (Heroin);** có khối lượng là: **0,3291 gam** (Không phẩy ba hai chín một gam).

Heroine (Heroin) có tên khoa học là Diacetylmorphine được quy định tại Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất.

*** Kèm theo kết luận giám định:** Không.

*** Hoàn lại đối tượng giám định:** Mẫu hoàn lại được niêm phong có khối lượng: M = 0,2671 gam."

Quá trình điều tra vụ án, bị can Viên Đình Dự đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên, lời khai của bị can phù hợp với lời khai của người chứng kiến, người làm chứng. (Bút lục: 01, 02, 54-61, 67-71)

Vật chứng thu giữ gồm:

01 gói nylon màu trắng trong suốt, hàn kín ba mặt, một mặt kéo khoá, kích thước (05x07)cm bên trong có 03 đoạn ống nhựa gồm: 02 đoạn ống nhựa màu trắng, kích thước (02x0,5)cm được hàn kín 02 đầu bên trong chứa tinh thể màu trắng nghi là ma tuý (heroin); 01 đoạn ống nhựa màu tím, kích thước (3,5x0,5)cm được hàn kín 02 đầu bên trong chứa tinh thể màu trắng nghi là ma tuý (heroin) và 02 bơm kim tiêm đã qua sử dụng.

Tại bản cáo trạng số 66/CTr-VKS ngày 30/7/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Riềng truy tố bị cáo Viên Đình D về "Tội Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Viên Đình D. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm "Tội Tàng trữ trái phép chất ma túy" và Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo Viên Đình Dự mức án từ 18 tháng đến 21 tháng tù.

Về vật chứng vụ án đề nghị xử lý theo quy định.

Về án phí buộc bị cáo phải chịu theo quy định.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về thủ tục tố tụng*: Trong quá trình điều tra, truy tố Cơ quan điều tra công an huyện Phú Riềng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Riềng, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết

định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là đúng quy định.

[2] *Về hành vi phạm tội*:

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang; biên bản tạm giữ đồ vật, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa về thời gian, địa điểm, diễn biến của hành vi phạm tội. Do đó, có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo D là đối tượng sử dụng ma túy từ lâu nên vào ngày 13/6/2024, bị cáo đã có hành vi mua 700.000đ ma túy của đối tượng chưa rõ nhân thân lai lịch rồi mang về nhà mẹ đẻ thuộc thôn Phú C, xã P, huyện Phú Riềng để sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang. Kết luận giám định ma túy có khối lượng 0,3291 gam, loại Heroine.

Với hành vi nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở khẳng định hành vi của bị cáo đã phạm vào "Tội tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Do đó, nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Riềng truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Đánh giá tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, gây nguy hại cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma tuý, làm mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ được mọi hành vi liên quan đến ma túy là vi phạm pháp luật, là nguyên nhân có thể gây ra nhiều loại tội phạm và tệ nạn xã hội khác nhưng vẫn cố ý phạm tội. Điều đó thể hiện bị cáo là người xem thường pháp luật. Do đó, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi của mình gây ra.

[3] *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự*:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổ bổ sung năm 2017.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự mà bị cáo được hưởng.

Sau khi cân nhắc mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo và theo phản ánh của chính quyền địa phương, bị cáo là đối tượng nghiện ma túy lâu năm, đã được tạo điều kiện nhiều lần đi tự nguyện cai nghiện nhưng bị cáo vẫn tiếp tục sử dụng ma túy và có biểu hiện ngáo ma túy, la hét, chửi bới, đập phá đồ đạc hù dọa người

thân gây mất an ninh trật tự tại địa phương nên Hội đồng xét xử xét thấy cần xử bị cáo mức hình phạt nghiêm khắc như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát để giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho bị cáo, Cơ quan điều tra chưa xác minh được nhân thân lai lịch đã tách ra giải quyết sau nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] *Về vật chứng vụ án:* Căn cứ theo điểm a Khoản 1 Điều 47 Bộ Luật Hình sự 2015, điểm a Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự 2015, sửa đổ bổ sung năm 2017.

Cần tịch thu tiêu hủy: Số ma túy hoàn lại sau giám định có khối lượng: 0,2671 gam; 02 bơm kim tiêm đã qua sử dụng và 01 gói nylon màu trắng suốt kích thước 05 x07 cm.

[6] *Về án phí hình sự*: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về tội danh, áp dụng pháp luật, hình phạt là có căn cứ một phần, được Hội đồng xét xử chấp nhận một phần.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1] *Về tội danh và hình phạt*:

Tuyên bố bị cáo Viên Đình D phạm "Tội Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo **Viên Đình D 01 (Một) năm 08 (tám) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày 13/6/2024

[2] *Về án phí hình sự sơ thẩm*:

Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[3] *Về xử lý vật chứng:* Áp dụng điểm a Khoản 1 Điều 47 Bộ Luật Hình sự 2015, điểm a Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự 2015, sửa đổ bổ sung năm 2017.

Tịch thu tiêu hủy: Số ma túy hoàn lại sau giám định có khối lượng: 0,2671 gam; 02 bơm kim tiêm đã qua sử dụng và 01 gói nylon màu trắng suốt kích thước 05 x07 cm.

Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/8/2024 giữa Công an huyện Phú Riềng với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Riềng.

[4] *Về quyền kháng cáo*:

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Bình Phước;
- Chi cục THA huyện Phú Riềng;
- CSĐT, phòng HSCA tỉnh Bình Phước;
- Sở tư pháp tỉnh BP; UBND xã P ;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

(Đã ký)

Đỗ Duy Học

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Sỹ Luận Nguyễn Duy Khải Đỗ Duy Học

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Bình Phước;
- Chi cục THA huyện Phú Riềng;
- CSĐT, phòng HSCA tỉnh Bình Phước;
- Sở tư pháp tỉnh BP;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Đỗ Duy Học